

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỸ ĐỨC
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Bản án số: 74/2019/HS-ST
Ngày 22-11-2019

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ ĐỨC – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Mạnh Thắng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Xuân Tộ.

2. Ông Nguyễn Đại Đồng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Quang, là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Trang – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 79/2019/TLST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 83/2019/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2019 đối với các bị cáo:

Ngô Văn T sinh năm 1978 tại Mỹ Đức – Hà Nội; nơi cư trú: Thôn PY, xã PL, huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 08/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn T và bà Phan Thị T; vợ là Bùi Thị H (đã ly hôn), có 02 con lớn sinh năm 2000, nhỏ sinh năm 2002; tiền sự: Không.

- Tiền án: Có 01 tiền án. Tại bản án số: 67/2015/HSST ngày 27/11/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội xử phạt 36 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy; ngày 12/2/2018 chấp hành xong hình phạt tù, chưa xóa án tích.

- Nhân thân: *Xấu.* Tại bản án số: 60/2019/HSST ngày 24/9/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội xử phạt 15 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, chưa thi hành án.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/8/2019, chuyển tạm giam từ ngày 06/9/2019 đến nay. *Có mặt.*

Lê VT sinh năm 1978 tại Chương Mỹ – Hà Nội; nơi cư trú: Thôn PC, xã HC, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn X và bà Nguyễn Thị T; vợ là Trần Thị H, có 01 con sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: Không.

- *Nhân thân: Xấu.*

+ Tại bản án số: 112/HSPT ngày 25/9/1999, bị Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tây xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 12 tháng về tội gây rối trật tự công cộng, đã xóa án tích.

+ Tại bản án số: 137/HSST ngày 30/6/2003, bị Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tây tuyên miễn trách nhiệm hình sự về hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

+ Tại bản án số: 18/HSST ngày 11/5/2004, bị Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội xử phạt 20 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, đã xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/8/2019 đến ngày 06/9/2019 được thay đổi biện pháp tại ngoại cấm đi khỏi nơi cư trú. *Có mặt.*

- *Người bị hại:* Chị Nguyễn Thu H sinh năm 1992. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Số nhà 39 Trịnh Thế Lợi, phường Hàm Rồng, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

+ Anh Nguyễn Văn Phú sinh năm 1991. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn HT, xã ĐL, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội.

+ Ông Lê Văn X sinh năm 1955. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn PC, xã HC, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

- *Về hành vi phạm tội của bị cáo:*

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 27/8/2019, Lê VT đi xe máy Honda Wave biển kiểm soát 29X1 – 553.85 từ nhà đến thôn PY, xã PL, huyện Mỹ Đức ăn sáng thì gặp Ngô Văn T. T nhìn thấy Thắng đi xe máy đến nên nảy sinh ý định sử dụng xe máy của Thắng để đi trộm cắp tài sản về lấy tiền mua ma túy. Đợi Thắng ăn sáng xong, T nói với Thắng: “Mày lấy xe chở tao đi xem kiếm được cái gì về bán lấy tiền chơi”. Thắng hiểu ý của T nên đồng ý lấy xe máy chở T đến khu vực thôn Hoành, xã Đồng Tâm, huyện Mỹ Đức. Đến khoảng 08 giờ cùng ngày khi đi qua nhà ông Nguyễn Văn Giao thấy cửa cổng không khóa, T nói Thắng “dừng xe đứng ngoài đợi” còn T vào nhà có tài sản gì thì trộm cắp. T vào buồng ngủ tầng một, thấy chị Nguyễn Thu H đang ngủ cùng 02 con gái đã lén lút chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại Iphone 7plus màu đen để ở cuối giường, giấu vào túi quần rồi đi ra ngoài nơi Thắng đã đợi sẵn rồi tẩu thoát. Trên đường Thắng chở T đi, T lấy điện thoại vừa trộm cắp ra xem và tháo ốp nhựa màu đen vứt dọc đường, tháo sim điện thoại vứt xuống sông Đáy. Sau đó, T bảo Thắng đi đến cửa hàng điện thoại “24h” của anh Nguyễn Văn Phú tại phố Ba Thá, xã Viên An, huyện Ứng Hòa, Thành phố Hà Nội bán chiếc điện thoại vừa trộm cắp cho

anh Phú giá 3.200.000 đồng. T bảo Thắng chở đến khu vực cánh đồng giáp ranh xã PL và xã Mỹ Thành, T mua 600.000 đồng được 01 gói ma túy của người đàn ông không quen biết khoảng 45 tuổi cả hai rủ nhau đến một nghĩa trang ở khu vực quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội sử dụng hết ma túy. Sau đó Thắng và T đi về thị trấn Chúc Sơn, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội để Thắng khám bệnh. Tại đây, Thắng vay T 200.000 đồng còn lại 2.400.000 đồng T mua ma túy và đã sử dụng hết. Vật chứng thu giữ:

+ 01 điện thoại Iphone 7 plus 128GB màu đen có số IMEI: 353816087828523 (thu giữ ngày 27/8/2019 tại cửa hàng điện thoại của anh Nguyễn Văn Phú).

+ 01 xe máy Honda Wave S màu sơn đen xám biển kiểm soát 29X1 – 553.85 số máy HC12E1550653, số khung LRHHC12019Y523992 (thu giữ ngày 28/8/2019 của Lê VT).

- Về các vấn đề khác của vụ án:

Ngày 28/8/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Đức có yêu cầu định giá tài sản số: 63. Tại kết luận về việc định giá tài sản trong tố tụng hình sự số: 62/KL-HĐĐG ngày 29/8/2019, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Mỹ Đức kết luận: *“01 chiếc điện thoại di động Iphone 7 plus màu đen, bộ nhớ máy 128GB; IMEI 353816087828523, chiếc điện thoại mua, đưa vào sử dụng từ tháng 2/2017; hiện trạng tài sản được mô tả trong biên bản định giá của Hội đồng; giá trị tại thời điểm của tài sản cùng loại là 15.400.000 đồng”*.

Ngày 06/9/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Đức đã trả lại 01 điện thoại di động Iphone 7 plus màu đen, bộ nhớ máy 128GB, IMEI 353816087828523 cho chủ sở hữu và chị Nguyễn Thu H không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Đối với xe máy Honda Wave S màu sơn đen xám biển kiểm soát 29X1 – 553.85: Cơ quan điều tra làm rõ xe đăng kí tên ông Lê Văn Xường (bố bị cáo). Ngày 27/8/2019 T mượn xe nhưng ông Xường không biết bị cáo dùng vào việc phạm tội nên không đề cập xử lý là phù hợp.

Đối với Nguyễn Văn Phú: Mua điện thoại của T và Thắng nhưng không biết tài sản do phạm tội mà có nên không đề cập xử lý là phù hợp.

- Về trích dẫn cáo trạng của Viện kiểm sát:

Cáo trạng số: 78/CT-VKS-MĐ ngày 05/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội truy tố các bị cáo Ngô Văn T, Lê VT về tội *“Trộm cắp tài sản”* theo khoản 01 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng khoản 01 Điều 173, điểm s khoản 01 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Ngô Văn T từ 18 đến 24 tháng tù về tội: "Trộm cắp tài sản".

+ Áp dụng khoản 01 Điều 173, điểm b, s khoản 01, khoản 02 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Lê VT từ 9 đến 12 tháng tù về tội: "Trộm cắp tài sản".

Không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với các bị cáo.

+ Về xử lý vật chứng đề nghị áp dụng Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho ông Lê Văn Xường xe máy Honda Wave S màu sơn đen xám biển kiểm soát 29X1 – 553.85 số máy HC12E1550653, số khung LRHHC12019Y523992.

+ Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- *Về lời nói sau cùng của các bị cáo:* Các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mỹ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa là khách quan phù hợp với lời khai bị hại, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có cơ sở vững chắc kết luận: Ngày 27/8/2019, tại khu vực thôn Hoàn, xã Đồng Tâm, huyện Mỹ Đức; lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu trong việc quản lý tài sản, Ngô Văn T và Lê VT đã có hành vi lén lút chiếm đoạt của chị Nguyễn Thu H 01 điện thoại Iphone 7 plus 128GB màu đen có số IMEI: 353816087828523 trị giá 15.400.000 đồng. Hành vi của các bị cáo Ngô Văn T và Lê VT đã cấu thành tội trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 như Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất vụ án là nghiêm trọng; hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác, ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương nên cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc.

[4] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và hình phạt đối với bị cáo:*

Đối với Ngô Văn T: Bị cáo đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên hành vi phạm tội lần này là tái phạm và bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Sau khi bị bắt và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 01 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo có tiền án theo bản án số: 67/2015/HSST ngày 27/11/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội xử phạt 36 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy; ngày 12/2/2018 chấp hành xong hình phạt tù, chưa xóa án tích; có nhân thân: xấu theo bản án số: 60/2019/HSST ngày 24/9/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội xử phạt 15 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, chưa thi hành án. Điều đó thể hiện bị cáo rất coi thường pháp luật. Bị cáo giữ vai trò chính, là người khởi xướng, thực hành thực hiện hành vi phạm tội tích cực nhất và hiện nghiện ma túy. Vì thế, để đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm đang có chiều hướng gia tăng và diễn biến phức tạp cần kiên quyết xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mới đủ tác dụng trừng trị, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Đối với Lê VT: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Sau khi bị bắt và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục xong hậu quả cho người bị hại; có ông ngoại là liệt sỹ được tặng thưởng Tổ quốc ghi công nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Tuy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ có thể quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng song xét bị cáo có nhân thân xấu tính đến ngày phạm tội lần này đã quá 15 năm; bị cáo có vai trò không đáng kể; hiện là lao động chính trong gia đình nên cho bị cáo chịu mức án trên mức khởi điểm của khung hình phạt là phù hợp nhằm cá thể hóa hình phạt và đảm bảo nguyên tắc nhân đạo của pháp luật.

[5] *Về hình phạt bổ sung:* Xét các bị cáo hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với các bị cáo.

[6] *Về trách nhiệm dân sự:* Do bị hại không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét. Về việc anh Nguyễn Văn Phú yêu cầu các bị cáo phải bồi thường trả 3.200.000 đồng mua xe ngay tình là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận cần buộc mỗi bị cáo phải bồi thường trả cho anh Phú 1.600.000 đồng. Bị cáo Lê VT đã tự nguyện bồi thường xong số tiền 1.600.000 đồng nên cần ghi nhận.

[7] *Về xử lý vật chứng:* 01 xe máy Honda Wave S màu sơn đen xám, biển kiểm soát 29X1 – 553.85 số máy HC12E1550653, số khung

LRHHC12019Y523992 các bị cáo dùng vào việc phạm tội nhưng chủ sở hữu ngay tình cần trả lại cho ông Lê Văn Xường.

[8] *Về án phí*: Các bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo **Ngô Văn T** và **Lê VT** phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

2. Áp dụng: Khoản 01 Điều 173, điểm s khoản 01 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 56 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Ngô Văn T.

Áp dụng: Khoản 01 Điều 173, điểm b, s khoản 01, khoản 02 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Lê VT.

- **Phạt: Bị cáo Ngô Văn T 18** (Mười tám) tháng tù. Tổng hợp hình phạt với bản án hình sự sơ thẩm số: 60/2019/HSST ngày 24/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội, buộc bị cáo Ngô Văn T phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là **33** (Ba mươi ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ là ngày 28/8/2019, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 26/6/2019 đến ngày 05/7/2019.

- **Phạt: Bị cáo Lê VT 07** (Bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi chấp hành án được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 28/8/2019 đến ngày 06/9/2019.

Miễn hình phạt tiền bổ sung đối với các bị cáo.

3. *Về xử lý vật chứng*: Trả lại cho ông Lê Văn Xường 01 xe máy Honda Wave S màu đen xám, biển kiểm soát 29X1 – 553.85 số máy HC12E1550653, số khung LRHHC12019Y523992.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 12/11/2019 giữa Công an huyện Mỹ Đức với Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỹ Đức)

4. *Về trách nhiệm dân sự*: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 584 và Điều 589 Bộ luật Dân sự năm 2015: Buộc Ngô Văn T, Lê VT mỗi bị cáo phải bồi thường thiệt hại trả cho anh Nguyễn Văn Phú số tiền là 1.600.000 đồng. Ghi nhận bị cáo Lê VT đã tự nguyện bồi thường xong số tiền 1.600.000 đồng cho anh Nguyễn Văn Phú theo biên lai thu tiền số AA/2015/0001416 ngày 21/11/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của

Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật *{đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án}* hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án *{đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án}* cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại các Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

5. *Về án phí:* Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc Ngô Văn T, Lê VT mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Ngô Văn T phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

6. *Về quyền kháng cáo:* Áp dụng các Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Những người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án đối với các bị cáo; kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết đối với bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án.

(Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án chỉ có quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình)

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND TP Hà Nội;
- VKSND huyện Mỹ Đức;
- Công an huyện Mỹ Đức;
- Chi cục THADS huyện Mỹ Đức;
- Bị cáo; bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- UBND xã PL, Mỹ Đức;
- UBND xã HC, Chương Mỹ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Mạnh Thắng